

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 13/2019/HS -ST

Ngày 28/3/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàng.

2. Ông Trần Đức Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2019, đối với:

*** Bị cáo: Vũ Tiến T, sinh năm 1987** (tên gọi khác: không); Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện D, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tiến T1 và bà Nguyễn Thị T; vợ: Dương Thị L; con: có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2018 đến ngày 28/12/2018 chuyển sang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; theo giấy triệu tập, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Vũ Tiến T2, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện D, tỉnh Hà Nam, có mặt;

*** Người chứng kiến:** Anh Võ Hồng H, sinh năm 1973, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 11/2018, Vũ Tiến T sử dụng chiếc điện thoại Iphone 5S của mình đăng nhập vào Facebook, thì thấy một người có nickname “*Duong Vo*” đăng giao bán pháo trên trang chợ online D. T nhắn tin qua mạng với người có

nickname “Duong Vo” thì được biết người này tên là D ở B có bán pháo. Do có nhu cầu mua pháo về đốt dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, nên T đã thỏa thuận mua pháo với giá 300.000 đồng/1 hộp, cách thức giao nhận pháo và tiền sẽ được chuyển thông qua xe khách, khi nào nhận được pháo thì bên nhận sẽ trả tiền và phải chịu phí chuyển hàng 50.000 đồng/1 lần. Sau đó, T đặt mua của người này 05 hộp pháo và thống nhất ngày 15/12/2018 giao nhận pháo. Do chỉ còn 02 hộp pháo nên người có nickname “Duong Vo” đã liên lạc lại, thống nhất chuyển trước cho Vũ Tiến T 02 hộp thông qua nhà xe khách “H” (T không nhớ biển số xe, số điện thoại của nhà xe), cụ thể:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/12/2018, Vũ Tiến T đến khu vực gầm cầu vượt Đ thuộc thị trấn Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam để nhận pháo. Tại đây, nhà xe “H” đưa cho T 01 thùng xốp màu trắng được dán kín bằng băng dính màu trắng và vàng bên trong có 02 hộp pháo do người có nickname “Duong Vo” gửi về. Sau khi nhận pháo T đã đưa 650.000 đồng cho nhà xe “H” (gồm tiền mua pháo 600.000 đồng và cước vận chuyển 50.000 đồng). Đến tối cùng ngày, T mang số pháo trên ra gần Khu công nghiệp Đ đốt hết.

Đến khoảng thời gian từ ngày 18 đến 19/12/2018, T tiếp tục nhắn tin với nickname “Duong Vo” bảo chuyển số pháo còn lại như trước đây đã đặt mua và thống nhất giao nhận pháo vào ngày 23/12/2018. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/12/2018 người có nickname “Duong Vo” gọi điện thoại cho T nói “*Tôi đã gửi lên xe rồi đấy*” và gửi cho T số điện thoại của nhà xe ô tô khách “H” để T liên hệ. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi liên lạc với xe khách “H” T một mình điều khiển xe mô tô BKS: 90H5- 0554 đi đến khu vực gầm cầu vượt Đ thuộc địa phận phố P, thị trấn Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam đợi nhận pháo. Khoảng 30 phút sau thì thấy 01 chiếc xe ô tô khách loại 54 chỗ màu đỏ đi chiều H - P tới, đỗ ở gần gầm cầu vượt Đ, T điều khiển xe mô tô đi đến thì một nam thanh niên trên xe ô tô hỏi “*Anh có phải là T không?*”, T trả lời “*Vâng*”, nam thanh niên này bê một thùng xốp màu trắng (được dán kín bằng băng dính màu vàng, trên có một tờ giấy ghi nội dung: T, gầm cầu vượt Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam, SĐT: 0982.399.010, xin nhẹ tay hàng dễ vỡ) đưa cho T. Biết là pháo do người có nickname “Duong Vo” gửi cho mình T đã đưa cho nhà xe 950.000 đồng (gồm tiền mua pháo 900.000 đồng và cước vận chuyển 50.000 đồng). Sau đó, T bê thùng xốp đựng pháo để lên phía sau xe mô tô của mình định chở về nhà thì bị tổ công tác công an của Phòng hình sự Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an thị trấn Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Kiểm tra bên trong thùng xốp này của T có 05 hộp pháo.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: 05 hộp pháo nổ có đặc điểm dạng hình hộp vuông kích thước mỗi hộp pháo (15x15)cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 90H5-0554; 01 thùng xốp màu trắng có KT (50x37x34) cm, bên ngoài dán kín băng dính màu vàng, nắp thùng phía trên có dán một tờ giấy trắng có KT (21x15)cm có ghi nội dung: T, gầm cầu vượt Đ, D, Hà Nam, SĐT: 0982.399.010, xin nhẹ tay hàng dễ vỡ; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, 01 xe mô tô BKS: 90H5-0554 số 027816 cấp cho Vũ Tiến T2, địa chỉ: thôn S, xã T, huyện D, tỉnh Hà Nam; 01 Giấy chứng minh nhân dân số 168262246 do Công an tỉnh Hà Nam cấp ngày 01/02/2005 cho Vũ Tiến T; 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng, IMEI 355675072201197 đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 1169 ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: *“Mẫu vật gửi giám định là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng trọng lượng là 7,174 kg”.*

Đối với 01xe mô tô hiệu Honda Wave RSX BKS: 90H5- 0554 và đăng ký của xe mô tô trên: Quá trình điều tra, xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Vũ Tiến T2 cho bố và em trai mượn làm phương tiện đi lại hàng ngày; anh T2 không biết việc T dùng xe của mình đi mua pháo về sử dụng nên cơ quan điều tra trả lại chiếc xe và đăng ký xe cho anh T2.

Bản Cáo trạng số: 14/CT - VKS ngày 19/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Tiến T mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, Bị cáo Vũ Tiến T xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, Kiểm sát viên:*

Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về Hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại cơ quan điều tra, như: Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; kết luận giám định số: 1169 ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Bản kết luận điều tra; Cáo trạng truy tố bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Do có nhu cầu đốt pháo vào dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019, nên cuối tháng 11/2018 Vũ Tiến T đã sử dụng điện thoại di động Iphone 5S của mình truy cập vào mạng xã hội Facebook giao dịch đặt mua pháo của người có nickname “Duong Vo”, đồng thời thống nhất giao dịch và thanh toán tiền mua pháo với người này. Khoảng 10 giờ ngày 23/12/2018, tại khu vực gầm cầu vượt Đ, phố P, thị trấn Đ, huyện D. Sau khi T đặt mua và nhận của người có nickname “Duong Vo” (không biết cụ thể địa chỉ nhân thân ở đâu) 05 hộp pháo tổng trọng lượng 7,174 kg, với giá 900.000 đồng định mang về nhà đốt thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hà Nam và Công an thị trấn Đ phát hiện bắt quả tang.

Pháo nổ là một trong những loại hàng hóa Nhà nước cấm tàng trữ, việc bị cáo tàng trữ 7,174kg pháo thuộc trường hợp có số lượng lớn. Hành vi đó gây nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý một số loại hàng hóa mà Nhà nước cấm tàng trữ. Hành vi nêu trên của Vũ Tiến T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự (BLHS), cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Trong lượng hình, xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng; ý thức chủ quan của bị cáo chỉ là mua pháo về sử dụng dịp tết với một lượng chỉ trên mức khởi điểm do điều luật quy định và đã bị phát giác, ngăn chặn kịp thời nên tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đã bị hạn chế đáng kể.

Sau khi cân nhắc mọi mặt, xem xét động cơ, mục đích, tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Chế tài này cũng phù hợp quy định tại Điều 65 BLHS và quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân bị cáo hiện tại không có công việc và thu nhập ổn định, nên HĐXX thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo được quy định tại khoản 4 Điều 191 BLHS là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Đối với nhà xe “H” T khai báo là xe ô tô khách đã nhận vận chuyển pháo do người có nickname “Duong Vo” gửi cho T. Quá trình điều tra xác định: Ngày 23/12/2018 xe khách của nhà xe “H” chạy tuyến L – N có BKS: 18B-018.73. Tuy nhiên, xe không dừng, đỗ giao hàng cho ai ở khu vực gầm cầu vượt thị trấn Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam; mặt khác T không nhớ biển kiểm soát cũng như số điện thoại của nhà xe nên không có căn cứ, cơ sở để xác minh xử lý.

[7] Đối với người có nickname “Duong Vo” Vũ Tiến T khai quen trên mạng Facebook giới thiệu tên là D ở B. Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra điện thoại của T, kết quả: Trong danh bạ điện thoại không lưu tên “Duong Vo” và trong nickname Facebook của T không có thông tin, nội dung liên quan đến việc trao đổi thỏa thuận mua bán pháo với nickname “Duong Vo” nên không có căn cứ, cơ sở xác định người này là ai, ở đâu để điều tra, xử lý.

[8] *Về vật chứng của vụ án*:

Đối với đăng ký xe mô tô và xe mô tô hiệu Honda Wave RSX BKS: 90H5-0554: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Vũ Tiến T2 (anh trai T); anh T2 đang làm việc tại Hà Nội, không có nhu cầu dùng đến xe nên đã để lại chiếc xe mô tô nêu trên cho bố và em trai mượn làm phương tiện đi lại hàng ngày; anh T2 không biết việc T dùng xe của mình đi mua pháo về sử dụng nên cơ quan điều tra trả lại cho anh T2 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Tiến T là giấy tờ của bị cáo nên trả lại cho bị cáo;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S thu giữ trên người của bị cáo T. Qua đấu tranh xác định T đã sử dụng chiếc điện này sử dụng này để thực hiện hành vi phạm tội, nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

Đối với 01 thùng xốp màu trắng ghi tên địa chỉ số điện thoại của T không còn giá trị sử dụng; 01 hộp niêm phong màu vàng là mẫu vật hoàn lại sau giám định, thuộc vật cầm lưu hành, HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Tiến T** phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Tiến T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/3/2019).

Giao bị cáo Vũ Tiến T cho UBND xã T, huyện D, tỉnh Hà Nam tiếp tục quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2/ Về vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 hộp niêm phong màu vàng; 01 thùng xốp màu trắng;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng số Imei 355675072201197.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Tiến T 01 chứng minh nhân dân số: 168262246.

Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện Duy Tiên và Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 21/02/2019.

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội: Buộc bị cáo Vũ Tiến T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải